

2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 20 tháng 01 năm 2025** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 455/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1974;

HKTT: tổ B, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi đang cư trú: ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Phạm Văn Ô, sinh năm 1968;

2.2. Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1970.

Cùng nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn Ô và bà Nguyễn Thị Lệ T chịu trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Duy K số tiền còn nợ là 189.000.000 (Một trăm tám mươi chín triệu) đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 4.730.000 (Bốn triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng; trong đó:

+ Ông Phạm Văn Ô và bà Nguyễn Thị Lệ T nhận chịu là 2.362.000 (Hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn) đồng; ông Ô và bà T còn phải nộp số tiền này.

+ Ông Nguyễn Duy K nhận chịu là 2.362.000 (Hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông K đã nộp là 4.793.000 (Bốn triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004353 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Ông K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 2.431.000 (Hai triệu bốn trăm ba mươi một nghìn) đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Huyền